

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TBV22B2**

Năm học: **22-23**

Mã MH/MĐ: **MH01185**

Học kỳ: **02**

Tên MH/MĐ: **Pháp luật**

Số TC: **1**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2256201161347	Nguyễn Phương Bắc	20/12/2007				7	8.0				7.5		7.6
2	2256201161348	Trần Văn Chí Bình	14/12/2007				8	8.0				8.3		8.2
3	2256201161349	Nguyễn Văn Bùng	07/04/2007				7	7.0				6.5		6.7
4	2256201161350	Vũ Hoàng Danh	28/09/2007				7	7.0				6.2		6.5
5	2256201161351	Thiều Thị Thùy Dung	16/03/2007				8	8.0				8.0		8.0
6	2256201161352	Phạm Trường Duy	23/10/2006				7	7.0				5.8		6.3
7	2256201161353	Nguyễn Thị Thảo Duyên	12/08/2007				7	7.0				6.8		6.9
8	2256201161355	Bùi Thành Đạt	26/09/2007				7	7.0				6.8		6.9
9	2256201161356	Phan Thành Đạt	04/09/2007				0	0.0				0.0	0.0	0.0
10	2256201161357	Nguyễn Long Giang	13/04/2007				0	0.0				0.0	0.0	0.0
11	2256201161358	Trần Phạm Thanh Hải	09/02/2007				7	7.0				5.0		5.8
12	2256201161359	Nguyễn Thị Hậu	02/10/2006				0	0.0				0.0	0.0	0.0
13	2256201161360	Trần Văn Hậu	27/07/2007				8	8.0				8.3		8.2
14	2256201161361	Dương Quốc Hùng	26/04/2007				7	8.0				6.8		7.1
15	2256201161362	Nguyễn Thị Tuyết Hường	18/08/2007				7	7.0				0.0	0.0	2.8
16	2256201161363	Đồng Thị Như Huỳnh	11/06/2007				7	7.0				6.8		6.9
17	2256201161364	Nguyễn Hữu Khải	01/12/2007				8	8.0				8.5		8.3
18	2256201161365	Nguyễn Phương Chấn Khang	06/04/2007				7	6.0				5.0		5.5
19	2256201161366	Nguyễn Đăng Khoa	21/07/2007				7	7.0				6.0		6.4
20	2256201161727	Nguyễn Thanh Hiệp	02/06/2007				7	7.0				6.5		6.7

Châu Đốc, ngày 17 tháng 8 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Quang Huy